TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 20-7-2017
V/v "Tranh chấp ly hôn, nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Hồng Thái
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Đinh Công Trường
2. Ông Nguyễn Bá Thịnh

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Phan Thu Hiền – Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành*** *tham gia phiên tòa*: Bà Phạm Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án thụ lý số: 184/2017/TLST-HNGĐ ngày 09/5/2017 về *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2017/QĐXX-ST ngày 10/7/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm: 1981
Địa chỉ: Tổ 10, ấp T, xã P, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

Bị đơn: Ông Bùi Đức T, sinh năm 1973.
Địa chỉ: Tổ 10, ấp T, xã P, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn Bà Trần Thị T trình bày: Bà và ông T qua thời gian tìm hiểu thì đi đến hôn nhân, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 02/7/1999.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do ông T thường xuyên nhậu nhẹt, không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến vợ con, bà phải vừa chăm sóc các con vừa đi làm để lo kinh tế gia đình, bà đã nhiều lần khuyên bảo ông T thay đổi tính tình nhưng không có kết quả.

Nay bà nhận thấy không còn tình cảm với ông T vì vậy đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn.

Về con chung: Bà và ông T có 04 con chung là Bùi Trần Hồng P, sinh ngày 28/01/2001; Bùi Hoàng Yến N, sinh ngày 29/12/2003; Bùi Trần Trọng S, sinh ngày 23/4/2007 và Bùi Hoàng Nghĩa T, sinh ngày 09/4/2009.

Nay ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi các con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi các con.

Về tài sản chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án bị đơn Ông Bùi Đức T trình bày: Ông T thống nhất với thời gian kết hôn và điều kiện kết hôn như bà T đã trình bày.

Ông xác nhận quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc nhưng đôi khi cũng có mâu thuẫn do kinh tế gia đình khó khăn, công việc của ông không ổn định nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Bà T cũng không tôn trọng ông, nhiều lần xúc phạm ông. Tuy nhiên nay bà T yêu cầu ly hôn, ông không đồng ý vì ông vẫn còn yêu thương bà T, mong muốn bà T đoàn tụ gia đình để cùng chăm sóc con cái.

Về con chung: Ông và bà T có 04 con chung như bà T trình bày. Trường hợp ly hôn ông đồng ý giao 04 con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành cho rằng:

Qua nghiên cứu, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa dân sự sơ thẩm về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, thư ký, Hội thẩm nhân dân và những người tham gia tố tụng thì thấy:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên vụ án còn vi phạm thời hạn xét xử.

- Đối với hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ tại phiên tòa.

- Đối với nguyên đơn, đã chấp hành tốt các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Bà Trần Thị T và Ông Bùi Đức T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về tố tụng: Bà Trần Thị T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với Ông Bùi Đức T, được nuôi dưỡng các con chung nên đây là vụ án "Tranh chấp về ly hôn, con chung".

Bị đơn Ông Bùi Đức T có địa chỉ tại huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên theo quy định tại Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành.

[2] Về nội dung: Bà Trần Thị T và Ông Bùi Đức T đều xác định ông bà tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn vào ngày 02/7/1999 tại xã Phước Hòa, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên quan hệ hôn nhân giữa các bên là hợp pháp.

Ông bà chung sống hạnh phúc được vài năm đầu sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do ông T không chịu khó làm ăn, thường xuyên nhậu nhẹt, bà đã nhiều lần khuyên bảo nhưng không có kết quả nên hôn nhân không hạnh phúc. Tại phiên tòa bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông T.

Ông T xác nhận vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng cũng có nhiều mâu thuẫn do kinh tế gia đình khó khăn, công việc của ông không ổn định nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Nhưng không đồng ý ly hôn vì cho rằng còn tình cảm và việc ly hôn sẽ ảnh hưởng đến tâm lý cũng như sự phát triển bình thường của các con chung.

Xét ý kiến của bị đơn thấy: Ông T không đồng ý ly hôn, trong quá trình giải quyết vụ án ông T mặc dù có động thái hàn gắn tình cảm vợ chồng tuy nhiên tại phiên tòa bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng bà T, ông T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà T và ông T

Về con chung và cấp dưỡng: Bà T và ông T có là có 04 con chung là Bùi Trần Hồng P, sinh ngày 28/01/2001; Bùi Hoàng Yến N, sinh ngày 29/12/2003; Bùi Trần Trọng S, sinh ngày 23/4/2007 và Bùi Hoàng Nghĩa T, sinh ngày 09/4/2009. Bà T có nguyện vọng trực tiếp nuôi các con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi các con chung. Các cháu P, N, S, T đều có nguyện vọng được sống với bà T. Trường hợp ly hôn ông T cũng đồng ý giao các con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con. Xét đây là sự thỏa thuận của các đương sự nên công nhận.

Về tài sản chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Không có.

[3] Về án phí: Bà Trần Thị T tự nguyện nộp án phí hôn nhân gia đình là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/10/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" của Bà Trần Thị T đối với Ông Bùi Đức T.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị T được ly hôn với Ông Bùi Đức T

Về con chung: Giao các cháu Bùi Trần Hồng P, sinh ngày 28/01/2001; Bùi Hoàng Yến N, sinh ngày 29/12/2003; Bùi Trần Trọng S, sinh ngày 23/4/2007 và Bùi Hoàng Nghĩa T, sinh ngày 09/4/2009 cho bàTrần Thị Tâm trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Ông Bùi Đức T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên được quyền đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của các con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét

2. Về án phí: Bà Trần Thị T nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005146 ngày 09/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Trần Thị T đã nộp đủ án phí.

3. Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- UBND xã P;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hồng Thái